TRƯỜNG THPT DUY TÂN **KIỂM TRA 1 TIẾT - Lần I - HỌC KÌ I**

TỔ: TIN - CN Môn: Tin học - Lớp: 10

Thời gian: 45 phút

MĐ 111

I. TRẮC NGHIỆM: (6 điểm) ***Học sinh chọn đáp án đúng nhất:***

Câu	ĐA	NỘI DUNG
Câu 1:	B	Có thể phân loại thông tin thành: A. 1 loại. B. 2 loại . C. 3 loại. D. 4 loại.
Câu 2:	C	Việc xác định bài toán là đi xác định các thành phần nào? A. Input B. Output C. Input và Output D. Không có thành phần nào
Câu 3:	B	Biểu diễn số 342 từ hệ cơ số 10 sang hệ cơ số 16 là: A. 145 B. 156 C. 155 D. 154
Câu 4:	A	Bộ nhớ ngoài dùng để: A. Lưu trữ lâu dài dữ liệu và hỗ trợ cho bộ nhớ trong B. Lưu trữ lâu dài dữ liệu C. Hỗ trợ cho bộ nhớ trong D. Tất cả đều sai
Câu 5:	D	Dãy nào biểu diễn dữ liệu hệ nhị phân: A. 0000A1. B. 11020111. C. 000CD11. D. 11100101.
Câu 6:	C	Số $1AE_{16}$ được biểu diễn trong hệ thập phân là: A. 304 B. 340 C. 430 D. 403
Câu 7:	B	Một quyển truyện A gồm 200 trang nếu lưu trữ trên đĩa chiếm khoảng 5 MB. Hỏi một đĩa cứng 160 GB có thể chứa dược bao nhiêu quyển truyện A ? (Giả sử dung lượng mỗi trang là như nhau) A. 32 000 B. 32 768 C. 23 768 D. 32678
Câu 8:	A	Máy quét là : A.thiết bị vào. C.thiết bị ra B.thiết bị vào/ra. D.Cả ba phương án trên đều sai
Câu 9:	B	ROM là: A. Bộ nhớ trong. B. Bộ nhớ trong chỉ cho phép đọc dữ liệu. C. Bộ phận đưa dữ liệu vào. D. Bộ nhớ trong có thể cho phép đọc và ghi dữ liệu
Câu 10:	A	Số 1001011_2 được biểu diễn trong hệ thập phân là: A. 75 B. 74 C.76 D.77
Câu 11:	C	Thiết bị nào dưới đây vừa là thiết bị ra, vừa là thiết bị vào? A. Màn hình. B. Máy in C. Môđem D. Webcam.
Câu 12:	B	Bộ xử lí trung tâm (CPU) là A. Bộ nhớ ngoài và bộ nhớ trong. B. Thiết bị chính thực hiện và điều khiển chương trình C. Gồm bộ nhớ ROM và bộ nhớ RAM. D. Thanh ghi
Câu 13:	C	"…**(1)** là một dãy hữu hạn các …**(2)** được sắp xếp theo một trình tự xác định sao cho khi thực hiện dãy các thao tác ấy, từ …**(3)** của bài toán, ta nhận được …**(4)** cần tìm". Lần lượt điền các cụm từ còn thiếu là? A. Input – Output - thuật toán – thao tác B. Thuật toán – thao tác – Output – Input C. Thuật toán – thao tác – Input – Output D. Thao tác - Thuật toán– Input – Output
Câu 14:	A	Đặc điểm nổi bật của sự phát triển trong xã hội hiện nay là gì? A. Sự ra đời của máy tính điện tử. B. Sự ra đời của máy bay. C. Sự ra đời của các phương tiện giao thông. D. Sự ra đời của máy cơ khí.
Câu 15:	D	Các tính chất của thuật toán đó là A. Tính đúng đắn. B. Tính xác định C. Tính dừng. D. Cả A, B, C đều đúng.
Câu 16:	D	Input của bài toán giải phương trình bậc hai: $ax^2 + bx + c = 0$ là A. a, b, x C. x, a, b, c B. a, c, x D. a, b, c
Câu 17:	A	Hệ cơ số 16 sử dụng các kí hiệu: A. 10 chữ số: 0,1,2 ...,9 và A, B, C, D, E, F. B. 2 chữ số: 0 và 1 C. 8 chữ số: 0, 1, 2,...,7 D. 10 chữ số: 0,1,2 ...,9
Câu 18:	B	Số 80_{10} được biểu diễn trong hệ nhị phân là: A. 00111000 B. 1010000 C. 11000011 D. 00011111

Câu 19:	B	Số 46_{10} được biểu diễn trong hệ cơ số 16 là: A. 2F B. 2E C. 2D D. 5A
Câu 20:	C	Nguyên lí Phôn-nôi-man là tổng hợp của bao nhiêu nguyên lí: A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

II. TỰ LUẬN: (4 điểm)

Câu 1: Bài toán: Tìm nghiệm của phương trình bậc hai: $mx^2 + nx + p = 0$ ($m \neq 0$)

a) Xác định Input và Output của bài toán.

b) Hãy viết thuật toán giải bài toán bằng cách: Liệt kê hoặc sơ đồ khối.

Câu 2: Bài toán: Tìm giá trị lớn nhất của hai số nguyên dương m và n.

a) Xác định Input và Output của bài toán.

b) Hãy viết thuật toán giải bài toán bằng cách: Liệt kê hoặc sơ đồ khối.

BÀI LÀM

I. TRẮC NGHIỆM:

CÂU	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**
ĐA										
CÂU	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**
ĐA										

II. TỰ LUẬN:

TRƯỜNG THPT DUY TÂN **KIỂM TRA 1 TIẾT - Lần I - HỌC KÌ I**

TỔ: TIN - CN Môn: Tin học - Lớp: 10

Thời gian: 45 phút

MĐ 222

I. TRẮC NGHIỆM: (6 điểm) ***Học sinh chọn đáp án đúng nhất:***

Câu	**ĐA**	**NỘI DUNG**
Câu 1:	C	Nguyên lí Phôn-nôi-man là tổng hợp của bao nhiêu nguyên lí: A. 2 B. 3 C. 4 D. 5
Câu 2:	C	Số 47_{10} được biểu diễn trong hệ cơ số 16 là: A. 2D B. 2E C. 2F D. 5A
Câu 3:	D	Số 56_{10} bằng: A. 110100 B. 101101 C. 110011 D. 111000
Câu 4:	A	Hệ Hexa sử dụng các kí hiệu: A. 10 chữ số: 0,1,2 ...,9 và A, B, C, D, E, F. B. 2 chữ số: 0 và 1 C. 8 chữ số: 0, 1, 2,...,7 D. 10 chữ số: 0,1,2 ...,9
Câu 5:	C	Output của bài toán giải phương trình bậc hai: $ax^2 + bx + c = 0$ ($a \neq 0$) là: A. x, a, b, c B. a, b C. x D. a, b, c
Câu 6:	D	Các tính chất của thuật toán đó là A. Tính đúng đắn. B. Tính xác định C. Tính dừng. D. Cả A, B, C đều đúng.
Câu 7:	A	Đặc điểm nổi bật của sự phát triển trong xã hội hiện nay là gì? A. Sự ra đời của máy tính điện tử. B. Sự ra đời của máy bay. C. Sự ra đời của các phương tiện giao thông. D. Sự ra đời của máy cơ khí.
Câu 8:	C	"…**(1)** là một dãy hữu hạn các …**(2)** được sắp xếp theo một trình tự xác định sao cho khi thực hiện dãy các thao tác ấy, từ …**(3)** của bài toán, ta nhận được …**(4)** cần tìm". Lần lượt điền các cụm từ còn thiếu là? A. Input – Output - thuật toán – thao tác B. Thuật toán – thao tác – Output – Input C. Thuật toán – thao tác – Input – Output D. Thao tác - Thuật toán– Input – Output
Câu 9:	B	Bộ xử lí trung tâm (CPU) là A. Bộ nhớ ngoài và bộ nhớ trong. B. Thiết bị chính thực hiện và điều khiển chương trình C. Gồm bộ nhớ ROM và bộ nhớ RAM. D.Thanh ghi
Câu 10:	C	Thiết bị nào dưới đây vừa là thiết bị ra, vừa là thiết bị vào? A. Màn hình. B. Máy in C. Môđem D. Webcam.
Câu 11:	B	Số 1010110_2 được biểu diễn trong hệ cơ số 10 là: A. 76 B. 86 C. 67 D. 45
Câu 12:	B	ROM là: A. Bộ nhớ trong. B. Bộ nhớ trong chỉ cho phép đọc dữ liệu. C. Bộ phận đưa dữ liệu vào. D. Bộ nhớ trong có thể cho phép đọc và ghi dữ liệu
Câu 13:	A	Máy quét là : A.thiết bị vào. C.thiết bị ra B.thiết bị vào/ra. D.Cả ba phương án trên đều sai
Câu 14:	C	Một quyển truyện A gồm 200 trang nếu lưu trữ trên đĩa chiếm khoảng 5 MB. Hỏi một đĩa cứng 50 GB có thể chứa được bao nhiêu quyển truyện A ? (Giả sử dung lượng mỗi trang là như nhau) A. 10420 B. 10024 C. 10240 D. 10204
Câu 15:	D	Số $1BF_{16}$ được biểu diễn trong hệ thập phân là: A. 744 B. 847 C. 448 D. 447
Câu 16:	D	Dãy nào biểu diễn dữ liệu hệ nhị phân: A. 0000A1. B. 11020111. C. 000CD11. D. 11100101.
Câu 17:	A	Bộ nhớ ngoài dùng để: A. Lưu trữ lâu dài dữ liệu và hỗ trợ cho bộ nhớ trong B.Lưu trữ lâu dài dữ liệu C. Hỗ trợ cho bộ nhớ trong D. Tất cả đều sai
Câu 18:	C	Biểu diễn số 342 từ hệ cơ số 10 sang hệ cơ số 16 là: A. 145 B. 157 C. 158 D. 156
Câu 19:	C	Việc xác định bài toán là đi xác định các thành phần nào?

		A. Input B. Output C. Input và Output D. Không có thành phần nào
Câu 20:	B	Có thể phân loại thông tin thành: A. 1 loại. B. 2 loại . C. 3 loại. D. 4 loại.

II. TỰ LUẬN: (4 điểm)

Câu 1: Bài toán: Tìm nghiệm của phương trình bậc hai: $px^2 + qx + r = 0$ ($p \neq 0$)

a) Xác định Input và Output của bài toán.

b) Hãy viết thuật toán giải bài toán bằng cách: Liệt kê hoặc sơ đồ khối.

Câu 2: Bài toán: Tìm giá trị nhỏ nhất của hai số nguyên dương m và n.

a) Xác định Input và Output của bài toán.

b) Hãy viết thuật toán giải bài toán bằng cách: Liệt kê hoặc sơ đồ khối.

BÀI LÀM

I. TRẮC NGHIỆM:

CÂU	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**
ĐA										
CÂU	**11**	**12**	**13**	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**
ĐA										

II. TỰ LUẬN:

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....

....